

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising

Organization:

Tên/Name: BIWASOU KYODO KUMIAI /びわそう協同組合

Số giấy phép/License No.: 1708001320

Tên người đại diện/Name of Representative: KAWAHARA SHINGO /河原 進吾

Địa chỉ/Address: Shiga-ken, Kusatsu-shi, Kinokawa-cho 951-59 /滋賀県 草津市 木川町

951-59

Điện thoại/Tel: (+81) 77-535-6721

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing

Organization:

Tên/Name: AKISU PURANNINGU KABUSHIKIGAISHA

/アーキスプランニング株式会社

Mã số pháp nhân/Corporate No.:

Tên người đại diện/Name of Representative: TAKINISHI YASUISA /滝西 泰勲

Địa chỉ/Address: Kyoto-shi, Minami-ku, Nishikujo Higashijimacho 17-11

/京都市南区西九条東島町17-11

Điện thoại/Tel: (+81) 75-693-0366

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee

Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	HOANG THI KIM OANH	19/09/2005	Nữ/ Female		Building cleaning management	31/03/2025
2	LE DIEM HANG	29/08/2002	Nữ/ Female		Building cleaning management	31/03/2025
3	TRIEU NGUYEN THU HANG	22/11/2006	Nữ/ Female		Building cleaning management	31/03/2025

4	CHUC THI MAI	04/01/2002	Nữ/ Female		Building cleaning management	31/03/2025
---	-----------------	------------	---------------	--	---------------------------------	------------

Ngày/Date 22 tháng/month 11 năm/year 2024

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas
Labour – Dolab.